

Số: 169/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH****Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2018  
của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực****BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/08/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-BTP ngày 16/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-BTP ngày 21/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BTP ngày 08/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo Nghị định 54/2014/NĐ-CP ngày 29/05/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-BTP ngày 10/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 2399/QĐ-BTP ngày 24/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2018;

Căn cứ Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 12/01/2018 tổng kết công tác tư pháp năm 2017 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2018;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2018 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Thủ

trường các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành  
Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Cục HTQTCT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Khánh Ngọc**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH**

**Công tác năm 2018 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực**  
(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 169/QĐ-BTP ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

1.1. Xác định rõ nội dung, thời hạn và các điều kiện cần thiết để triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong việc tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực của Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật, đặc biệt là những nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định trong Chương trình và Kế hoạch công tác của Ngành Tư pháp năm 2018, Kết luận của Bộ trưởng Bộ Tư pháp tại Hội nghị triển khai công tác năm 2018.

1.2. Từng bước nâng cao vai trò và chất lượng tham mưu của đơn vị trong hoạt động xây dựng hoàn thiện thể chế, tăng cường quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật về các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực.

**2. Yêu cầu**

2.1. Kế hoạch công tác năm 2018 bảo đảm bám sát Chương trình hành động của Ngành Tư pháp, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 12/01/2018 tổng kết công tác tư pháp năm 2017.

2.2. Việc xây dựng và triển khai Kế hoạch bảo đảm tính toàn diện, hiệu quả, khả thi; có trọng tâm, trọng điểm.

2.3. Phát huy tinh thần chủ động, trách nhiệm, sáng tạo của từng phòng và cá nhân công chức, người lao động thuộc Cục trong việc triển khai nhiệm vụ được giao, bảo đảm tiến độ và chất lượng trong đó đề cao trách nhiệm của Cục trưởng, các Phó Cục trưởng và Lãnh đạo của các phòng chuyên môn.

2.4. Xác định rõ nội dung, kết quả đầu ra, trách nhiệm chủ trì, phối hợp và tiến độ triển khai thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, linh hoạt giữa các phòng và giữa công chức, người lao động trong việc tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn của Cục cũng như sự phối hợp chặt chẽ giữa Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực với các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

**II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC**

**1. Nhiệm vụ trọng tâm**

1.1. Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch, giải quyết tốt các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch liên quan đến người di cư tự do từ các nước có chung đường biên giới về nước.

1.2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động đăng ký và quản lý hộ tịch.

1.3. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quốc tịch Việt Nam (sau khi có sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ); triển khai Đề án, Kế hoạch trong lĩnh vực quốc tịch theo đúng tiến độ, bảo đảm hiệu quả.

1.4. Triển khai thực hiện một cách bài bản pháp luật về chứng thực, củng cố công tác chứng thực.

1.5. Tổ chức thực hiện thanh tra chuyên ngành và kiểm tra sau thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2018 đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

### **2.1. Lĩnh vực hộ tịch**

2.1.1. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, các đơn vị liên quan thuộc Bộ, UBND các cấp tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch gắn với triển khai thi hành Luật hộ tịch.

2.1.2. Tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; tổng hợp nội dung vướng mắc, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch.

2.1.3. Tiếp tục phối hợp với Cục Công nghệ thông tin tổ chức triển khai thực hiện Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch toàn quốc, hoàn thiện phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung, mở rộng phạm vi áp dụng.

2.1.4. Tăng cường khảo sát, kiểm tra, thanh tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch (tập trung công tác đăng ký hộ tịch tại cấp huyện và cấp xã).

2.1.5. Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về “con lai” theo hướng mở rộng phạm vi áp dụng, để địa phương chủ động cập nhật thông tin, đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm giải quyết việc xác định quốc tịch, đăng ký khai sinh, bảo đảm quyền lợi cho trẻ em là “con lai”.

### **2.2. Lĩnh vực quốc tịch**

2.2.1. Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch thực hiện Tiêu đề án “Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ khẩu, hộ tịch và các giấy tờ tùy thân khác cho người di cư tự do từ Campuchia về nước”;

2.2.2. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Thỏa thuận giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào về việc giải quyết vấn đề

người di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước trong giai đoạn gia hạn; giải quyết dứt điểm vấn đề xác định quốc tịch, cấp giấy tờ cho nhóm người ở Hướng Hóa, Quảng Trị.

2.2.3. Xây dựng Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả Tổng kết việc thi hành Luật quốc tịch Việt Nam năm 2008 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.2.4. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quốc tịch Việt Nam (sau khi có sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ).

2.2.5. Tăng cường hơn nữa sự phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành có liên quan trong việc xem xét, giải quyết các hồ sơ xin nhập/xin thôi/xin trở lại quốc tịch Việt Nam; đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ.

2.2.6. Phối hợp Cục Công nghệ thông tin thực hiện hướng dẫn các địa phương triển khai đăng ký quốc tịch trực tuyến; trao đổi thông tin điện tử về hồ sơ đăng ký xin nhập, thôi, trở lại quốc tịch Việt Nam; chia sẻ thông tin quốc tịch với các Sở Tư pháp (trước mắt thí điểm chia sẻ thông tin với Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh).

### **2.3. Lĩnh vực chứng thực**

2.3.1. Tiếp tục triển khai một cách nghiêm túc, bài bản Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

2.3.2. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chứng thực ở địa phương, phát hiện những thiếu sót (nếu có) và những khó khăn, vướng mắc để kịp thời uốn nắn, giải quyết.

2.3.3. Tổ chức Hội nghị sơ kết việc triển khai thi hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

### **2.4. Công tác thanh tra chuyên ngành**

2.4.1. Triển khai thực hiện thanh tra chuyên ngành lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực tại các đơn vị theo Kế hoạch đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

2.4.2. Kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra tại các địa phương đã tiến hành thanh tra năm 2017 (dự kiến 03 tỉnh/thành phố).

### **2.5. Công tác Tổng hợp - Hành chính**

2.5.1. Thực hiện chế độ báo cáo kết quả công tác định kỳ; báo cáo phục vụ Lãnh đạo Bộ đi công tác các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, công tác nước ngoài; báo cáo phục vụ Hội nghị giao ban Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ;

2.5.2. Tăng cường công tác tham mưu, tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; đẩy mạnh tiến độ, nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ theo Kết luận của Lãnh đạo Bộ tại các cuộc họp giao ban;

2.5.3. Thường xuyên theo dõi và báo cáo công tác nội chính, công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị.



## **2.6. Công tác tổ chức - cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng**

2.6.1. Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ hoàn thiện, trình Bộ trưởng ban hành Quyết định thay thế Quyết định 1491/QĐ-BTP ngày 18/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực.

2.6.2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực (Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế làm việc...) để bảo đảm phù hợp với quy định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục.

2.6.3. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ thuộc Cục, tập trung kiện toàn tổ chức Phòng quản lý Chứng thực, thực hiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao năng lực đội ngũ công chức, người lao động; thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác cán bộ của Cục, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; thực hiện Đề án tinh giản biên chế, Đề án vị trí việc làm đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

2.6.4. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực đáp ứng yêu cầu Đề án vị trí việc làm.

## **2.7. Công tác khác**

2.7.1. Quản lý, duy trì thông tin về hoạt động của Cục trên Trang thông tin điện tử Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; tăng cường ứng dụng chữ ký số; khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin quản lý văn bản và điều hành; triển khai sử dụng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ giao.

2.7.2. Phát động phong trào thi đua, động viên công chức, người lao động phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cá nhân; thực hiện Kế hoạch hành động vì bình đẳng giới của Ngành giai đoạn 2016 - 2020; phát huy dân chủ, bình đẳng giới, tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao trách nhiệm công vụ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác đề ra;

2.7.3. Tổng kết công tác năm 2018 và xây dựng Kế hoạch công tác năm 2019.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm thực hiện**

1.1. Lãnh đạo Cục được phân công phụ trách các lĩnh vực cụ thể chủ động, tích cực, quyết liệt chỉ đạo tổ chức việc thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; hàng tháng hoặc đột xuất làm việc với phòng được giao phụ trách để nắm bắt, rà soát, đánh giá và đôn đốc thực hiện để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ theo đúng thời hạn đã đề ra; báo cáo Cục trưởng đầy đủ, nghiêm túc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

1.2. Căn cứ vào Kế hoạch công tác năm 2018 và Phụ lục kèm theo, các Trưởng phòng có trách nhiệm xây dựng, trình Lãnh đạo Cục phụ trách phê duyệt kế hoạch công tác chi tiết của Phòng: phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức, người lao động, nêu rõ nội dung công việc được giao, thời gian hoàn thành, trách nhiệm chủ trì, phối hợp và kết quả thực hiện, đồng thời gửi cho Văn phòng Cục để theo dõi, đôn đốc, hàng tháng báo cáo định kỳ với Cục trưởng về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

1.3. Công chức, người lao động của Cục phát huy tính chủ động, sáng tạo, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong giải quyết công việc; phối hợp hiệu quả với các phòng, các đơn vị trong và ngoài Cục để hoàn thành các nhiệm vụ được giao; báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

1.4. Văn phòng Cục theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch công tác năm 2018 của Cục, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chung của Cục và định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện với Cục trưởng và thông tin tới toàn thể công chức, người lao động về việc thực hiện Kế hoạch công tác.

1.5. Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh các nhiệm vụ mới, Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực kịp thời tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Bộ để chỉ đạo, giải quyết.

1.6. Các đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực trong việc thực hiện Kế hoạch này.

## **2. Kinh phí bảo đảm thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo quy định hoặc nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

*(Kèm theo Phụ lục chi tiết nội dung Kế hoạch công tác năm 2018 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực).*

**Phụ lục**  
**CHI TIẾT NỘI DUNG KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2018**  
**CỦA CỤC HỘ TỊCH, QUỐC TỊCH, CHỨNG THỰC**

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 169/QĐ-BTP ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí
		Chủ trì	Phối hợp			
<b>I. Công tác hộ tịch</b>						
1.	Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, các đơn vị liên quan thuộc Bộ, UBND các cấp tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch gắn với triển khai thi hành Luật hộ tịch..	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực (Phòng QLHT)	- Ủy ban dân tộc, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính. - UBND các cấp.	Cả năm	Công văn nghiệp vụ	NSNN (kinh phí không tự chủ)
2.	Tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; tổng hợp nội dung vướng mắc, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch.	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực (Phòng QLHT)	- Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành liên quan khác. - UBND, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Quý IV/2018	Báo cáo sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành	NSNN
3.	Tiếp tục phối hợp với Cục Công nghệ thông tin tổ chức triển khai thực hiện Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch toàn quốc, hoàn thiện phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung, mở rộng phạm vi áp dụng.	Phòng QLHT	Cục CNTT	Cả năm	Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch	NSNN (kinh phí tự chủ)
4.	Tăng cường khảo sát, kiểm tra, thanh tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch (tập trung công tác đăng ký hộ tịch tại cấp huyện và cấp xã).	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực (Phòng QLHT)	- Sở Tư pháp, các đơn vị được kiểm tra, thanh tra. Văn phòng Cục - Văn phòng Cục	Cả năm	Báo cáo kết quả kiểm tra, khảo sát Kết luận Thanh tra	NSNN (kinh phí không tự chủ)
5.	Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về "con lai" theo hướng mở rộng phạm vi áp dụng, đề địa phương chủ động cập	Phòng QLHT	Cục Công nghệ thông tin	Cả năm	Cơ sở dữ liệu	NSNN (kinh



	nhật thông tin, đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm giải quyết việc xác định quốc tịch, đăng ký khai sinh, bảo đảm quyền lợi cho trẻ em là "con lai".					phí tự chủ)
--	--	--	--	--	--	-------------

## II. Công tác quốc tịch

1.	Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch thực hiện Tiêu đề án "Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ khẩu, hộ tịch và các giấy tờ tùy thân khác cho người di cư tự do từ Campuchia về nước"; tiếp tục chỉ đạo giải quyết các vấn đề quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu cho những người đủ điều kiện, phối hợp với Cục A72, Bộ Công an trong việc chỉ đạo triển khai việc cấp Thẻ thường trú.	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực (Phòng QLQT)	A72, C72 Bộ Công an, 10 tỉnh có chung đường biên giới với Campuchia và Đồng Nai, Cà Mau	Cả năm	Người di cư tự do từ Campuchia về được đăng ký hộ tịch, cấp Thẻ thường trú	NSNN (kinh phí không tự chủ)
2.	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Thỏa thuận giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào về việc giải quyết vấn đề người di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước trong giai đoạn gia hạn; giải quyết dứt điểm vấn đề xác định quốc tịch, cấp giấy tờ cho nhóm người ở Hướng Hóa, Quảng trị.	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực (Phòng QLQT)	10 tỉnh có chung đường biên giới với Lào	Cả năm	Giải quyết đăng ký hộ tịch, quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam đối với tình được phê duyệt danh sách sớm	NSNN (kinh phí không tự chủ)
3.	Xây dựng Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả Tổng kết việc thi hành Luật quốc tịch Việt Nam năm 2008 và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Phòng QLQT	Văn phòng Bộ	Tháng 1/2018	Báo cáo của Bộ Tư pháp trình Thủ tướng Chính phủ	(kinh phí tự chủ)
4.	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quốc tịch Việt Nam (sau khi có sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ).	Phòng QLQT	- Vụ các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; - Một số đơn vị thuộc Bộ có liên quan.	Cả năm	Nghị định trình Chính phủ	NSNN (kinh phí tự chủ)
5.	Tăng cường hơn nữa sự phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành có liên quan trong việc xem xét, giải quyết các hồ sơ xin nhập/xin thôi/xin trở lại quốc tịch Việt Nam; đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ.	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực (Phòng QLQT)	- Văn phòng Chính phủ, - Văn phòng Chủ tịch nước	Cả năm	Các yêu cầu về quốc tịch được giải quyết kịp thời	(kinh phí tự chủ)

6.	Phối hợp Cục Công nghệ thông tin thực hiện hướng dẫn các địa phương triển khai đăng ký quốc tịch trực tuyến; trao đổi thông tin điện tử về hồ sơ đăng ký xin nhập. thời, trở lại quốc tịch Việt Nam; chia sẻ thông tin quốc tịch với các Sở Tư pháp (trước mắt thí điểm chia sẻ thông tin với Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh).	Phòng QLQT	Cục Công nghệ thông tin	Cả năm	Phần mềm quản lý quốc tịch được nâng cấp và chia sẻ	NSNN (kinh phí tự chủ)
----	--	------------	-------------------------	--------	---	------------------------

### III. Công tác chứng thực

1.	Tiếp tục triển khai một cách nghiêm túc, bài bản Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; tập huấn chuyên sâu cho các địa phương về nghiệp vụ chứng thực.	Phòng QLQT	Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố	Cả năm	Công văn nghiệp vụ	NSNN (kinh phí tự chủ)
2.	Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chứng thực ở địa phương, phát hiện những thiếu sót (nếu có) và những khó khăn, vướng mắc để kịp thời uốn nắn, giải quyết.	Phòng QLQT	-Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố - Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	- Công văn nghiệp vụ; - Báo cáo, Kết luận kiểm tra, thanh tra	NSNN (kinh phí không tự chủ)
3.	Tổ chức Hội nghị sơ kết việc triển khai thi hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.	Phòng QLQT	-Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố; - Tổ chức hành nghề công chứng - Một số đơn vị thuộc Bộ có liên quan.	Quý III, Quý IV/2018	Báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị sơ kết việc triển khai thi hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP	NSNN (kinh phí không tự chủ)

### IV. Công tác thanh tra chuyên ngành, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra

1.	Thực hiện thanh tra chuyên ngành lĩnh vực hộ tịch, chứng thực tại 05 địa phương theo Kế hoạch đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt.	Văn phòng Cục	- Sở Tư pháp là đối tượng thanh tra; - Thanh tra Bộ, - Các Phòng chuyên môn thuộc Cục.	Quý II, III và IV/2018	- Báo cáo kết quả thanh tra - Kết luận thanh tra.	NSNN (kinh phí không tự chủ)
----	--	---------------	--	------------------------	--	------------------------------

2.	Triển khai thực hiện thanh tra chuyên ngành lĩnh vực hộ tịch, chứng thực tại Cộng hòa Séc hoặc Đức.	Văn phòng Cục	- Bộ Ngoại giao; - Văn phòng Bộ; Vụ Hợp tác quốc tế; Thanh tra Bộ; - Các phòng chuyên môn thuộc Cục.	Quý IV/2018	- Báo cáo kết quả thanh tra - Kết luận thanh tra.	NSNN (kinh phí không tự chủ)
3.	Kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra tại các địa phương đã tiến hành thanh tra năm 2017 (đợt kiến 03 tỉnh/thành phố)	Văn phòng Cục	- Sở Tư pháp là đối tượng thanh tra, - Các phòng chuyên môn thuộc Cục;	Quý II, III và IV/2018	- Báo cáo kết quả kiểm tra	NSNN (kinh phí không tự chủ)

#### V. Công tác chung

##### V.1. Tổng hợp – Hành chính

1.	Thực hiện chế độ báo cáo kết quả công tác định kỳ; báo cáo phục vụ Lãnh đạo Bộ đi công tác các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; báo cáo phục vụ Hội nghị giao ban Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ.	Văn phòng Cục	Các phòng chuyên môn thuộc Cục	Cả năm	Báo cáo	NSNN (kinh phí tự chủ)
2.	Tăng cường công tác tham mưu, tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; đẩy mạnh tiến độ, nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ theo Kết luận của Lãnh đạo Bộ tại các cuộc họp giao ban.	Văn phòng Cục	Các phòng chuyên môn thuộc Cục	Cả năm	Báo cáo	NSNN (kinh phí tự chủ)
3.	Thường xuyên theo dõi và báo cáo công tác nội chính, công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị	Văn phòng Cục	Các phòng chuyên môn thuộc Cục	Cả năm	Báo cáo	NSNN (kinh phí tự chủ)

##### V.2. Công tác tổ chức - cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng

1.	Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ hoàn thiện trình Bộ trưởng ban hành Quyết định thay thế Quyết định 1491/QĐ-BTP ngày 18/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực.	Văn phòng Cục	- Vụ Tổ chức cán bộ; - Các phòng chuyên môn thuộc Cục	Quý I/2018	Quyết định mới	NSNN (kinh phí tự chủ)
2.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực (Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế làm việc...) để bảo đảm phù hợp với quy	Văn phòng Cục	Các phòng chuyên môn thuộc Cục		Các văn bản quy	NSNN (kinh

	định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục.			Cả năm	định nội bộ mới được ban hành	phí tự chủ)
3.	Kiến toàn tổ chức bộ máy, cán bộ thuộc Cục, tập trung kiện toàn tổ chức Phòng Chứng thực, thực hiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao năng lực đội ngũ công chức, người lao động; thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác cán bộ của Cục, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; thực hiện Đề án tinh giản biên chế, Đề án vị trí việc làm đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt.	Văn phòng Cục	- Vụ Tổ chức cán bộ; - Các phòng chuyên môn thuộc Cục	Cả năm	Báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện	NSNN (kinh phí tự chủ)
4.	Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực đáp ứng yêu cầu Đề án vị trí việc làm.	Văn phòng Cục	- Vụ Tổ chức cán bộ; - Các phòng chuyên môn thuộc Cục	Cả năm	Báo cáo	NSNN (kinh phí tự chủ)

### V.3. Công tác khác

1.	Quản lý, duy trì thông tin về hoạt động của Cục trên trang thông tin điện tử Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; tăng cường ứng dụng chữ ký số; khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin quản lý văn bản và điều hành.	Văn phòng Cục	- Cục Công nghệ thông tin; - Các phòng chuyên môn thuộc Cục	Cả năm	Tin bài	NSNN (kinh phí tự chủ)
2.	Phát động phong trào thi đua, động viên công chức, người lao động phát huy tinh tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cá nhân; thực hiện Kế hoạch hành động vì bình đẳng giới của Ngành giai đoạn 2016 - 2020; phát huy dân chủ, bình đẳng giới, tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao trách nhiệm công vụ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác đề ra.	Văn phòng Cục	Các phòng chuyên môn thuộc Cục	Cả năm	Hoạt động chi đạo của Lãnh đạo Cục	NSNN (kinh phí tự chủ)
3.	Tổng kết công tác năm 2018 và xây dựng Kế hoạch công tác năm 2019.	Văn phòng Cục	Các phòng chuyên môn thuộc Cục	Quý IV/2018	- Dự thảo báo cáo - Dự thảo Kế hoạch	NSNN (kinh phí tự chủ)